**HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC I**

**KHOA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**HÀ NỘI, THÁNG 9 - 2025**

**PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ MÔN HỌC**

**1. Thông tin chung về môn học**

- Tổng số tiết quy chuẩn: 50 tiết.

Lý thuyết (30 tiết), thảo luận (5 tiết), Tự nghiên cứu: 10 tiết, thi hết môn: 05 tiết.

- Khoa giảng dạy: Khoa Nhà nước và Pháp luật.

- Số điện thoại: 02438540219 Email: [nhanuocvaphapluat.hcma1@gmail.com](mailto:nhanuocvaphapluat.hcma1@gmail.com)

- Các yêu cầu đối với môn học:

*Yêu cầu đối với người học:*

+ Trước giờ lên lớp: Nghiên cứu đề cương môn học; tìm và đọc sách, tài liệu đã được giới thiệu trong đề cương môn học.

+ Trong giờ lên lớp: Nghe giảng, ghi chép, chuẩn bị ý kiến tham gia bài giảng, phát biểu ý kiến khi được phép, làm việc nhóm.

+Sau giờ lên lớp: tự học, củng cố kiến thức, kỹ năng, thái độ, chuẩn bị ôn thi kết thúc môn học

*Yêu cầu đối với giảng viên:*

+ Trước giờ lên lớp: chuẩn bị đề cương, kế hoạch bài giảng, tài liệu học tập, các công cụ hỗ trợ dạy - học, giao nhiệm vụ cho học viên.

+ Trong giờ lên lớp: Giảng dạy đúng đề cương, kế hoạch bài giảng; chú trọng phát triển kỹ năng, định hướng thái độ tư tưởng của học viên; sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực sao cho phù hợp và hiệu quả; kiểm tra việc học viên thực hiện yêu cầu của giảng viên nhằm phục vụ tốt hoạt động dạy - học.

+ Sau giờ lên lớp: Yêu cầu học viên củng cố lại kiến thức chuyên đề đã học và chuẩn bị nội dung chuyên đề sau; lưu ý đến ý kiến phản hồi của học viên, của đồng nghiệp để từng bước điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy.

**2. Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học Lý luận và pháp luật về quyền con người trong Chương trình Cao cấp Lý luận chính trị cung cấp những kiến thức lý luận về quyền con người; quan điểm của Đảng, pháp luật và cơ chế quốc tế, pháp luật và cơ chế quốc gia trong bảo đảm quyền con người. Bên cạnh đó, môn học bồi dưỡng kỹ năng và nâng cao ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, trong đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người. Môn học cùng với các môn học khác tiếp tục củng cố niềm tin của người học vào Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Môn học bao gồm 06 Chuyên đề:*

* Lý luận về quyền con người
* Pháp luật và cơ chế quốc tế về quyền con người
* Quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về quyền con người
* Pháp luật Việt Nam về quyền con người
* Cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam
* Đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam hiện nay

**3. Mục tiêu môn học: *Môn học nhằm trang bị cho người học***

*\* Về kiến thức:*

Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người; nội dung các quyền con người trong pháp luật quốc gia và pháp luật quốc tế; các cơ chế bảo đảm quyền con người và thực tiễn tổ chức thực hiện cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

*\* Về kỹ năng:*

- Phân tích, đánh giá, tổ chức thực hiện cơ chế bảo đảm quyền con người, phát hiện và giải quyết những vấn đề thực tiễn trong công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương.

- Nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về quyền con người trong tình hình mới.

*\* Về tư tưởng:*

- Củng cố niềm tin vào quan điểm của của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật Việt Nam về quyền con người.

- Chủ động, tích cực trong tuyên truyền, vận động và thực hiện, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quyền con người; ủng hộ việc tiếp thu những quan điểm tiến bộ trên thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về quyền con người trong tình hình mới.

**PHẦN II: CÁC BÀI GIẢNG/CHUYÊN ĐỀ MÔN HỌC   
LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**I. Bài giảng/Chuyên đề 1**

**1. Tên chuyên đề: LÝ LUẬN VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**2. Số tiết lên lớp:** 05 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

*\* Về kiến thức:* Khái niệm, nguồn gốc, bản chất, đặc trưng quyền con người; phân loại quyền, giới hạn, tạm đình chỉ quyền; nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân đối với nhà nước và xã hội; mối quan hệ giữa quyền con người với dân chủ, nhà nước pháp quyền và một số lĩnh vực khác;một số quan điểm, cách tiếp cận khác trên thế giới về quyền con người; quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với nâng cao nhận thức về quyền con người;

*\* Về kỹ năng:* Phân tích các quan điểm và cách tiếp cận về quyền con người, nhận diện bản chất, đặc trưng chung của quyền con người; phát hiện những vấn đề trong thực tiễn nhận thức về quyền con người và đề xuất giải pháp giải quyết nhằm nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị phù hợp với quan điểm của Đảng.

*\* Về tư tưởng:* Củng cố niềm tin đối với quan điểm của Đảng về quyền con người; nâng cao ý thức, trách nhiệm của học viên trong tổ chức thực hiện việc nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị; nâng cao tinh thần chủ động đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái về quyền con người.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/**  **chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:*** Nhận diện, phân tích được bản chất, đặc trưng về quyền con người; giới hạn, tạm đình chỉ quyền; nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân đối với nhà nước và xã hội; phân tích các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với việc nâng cao nhận thức về quyền con người | *-* Phân tích được bản chất, đặc trưng của quyền con người  *-* Phân tích các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với việc nâng cao nhận thức về quyền con người*.*  - Đề xuất giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng đối với việc nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị | - Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp, viết thu hoạch. |
| ***- Về kỹ năng:***  Có khả năng phân tích bản chất, các đặc trưng của quyền con người;nhận diện những bất cập trong nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị; đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức về quyền con người nói chung, nâng cao hiệu quả giáo dục về quyền con người nói riêng phù hợp với quan điểm của Đảng |
| ***- Về thái độ/Tư tưởng:***  Tích cực tuyên truyền, giáo dục và chủ động bảo vệ, thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức về quyền con người; ủng hộ việc tiếp thu những quan điểm tiến bộ của nhân loại, phù hợp với thực tiễn Việt Nam;kiên quyết, thường xuyên đấu tranh phản bác những biểu hiện vi phạm, xuyên tạc về quyền con người, quyền công dân trên thực tế. |

**5. Tài liệu học tập** *(Phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung bài giảng/chuyên đề và ghi rõ chương/mục/trang cần đọc)*

**5.1. Tài liệu phải đọc** *(tối đa 03 tài liệu)*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* (dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận chính trị, tr.11 - tr.64

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1)*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật năm, tr.115-177; Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII (2022), *Nghị quyết**số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022* *về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới*

3. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội; Quốc hội (2025*),Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hôi chủ nghĩa Việt Nam*

**5.2. Tài liệu nên đọc**

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2023), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, toàn tập - tuyển chọn và trích dẫn*, Nxb Lý luận chính trị

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2023), *Các văn kiện quốc tế, khu vực về quyền con người - tuyển chọn*, Nxb Lý luận chính trị

3. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Chỉ thị số 34/CT-TTg* *ngày 21/12/2021 về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân*

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/**  **chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1:**  Quyền con người có bản chất, đặc trưng như thế nào? | 1. **Bản chất, đặc trưng của quyền con người**     1. ***. Bản chất của quyền con người***   - Quyền con người là bảo vệ cá nhân, công dân, và các nhóm yếu thế trước quyền lực nhà nước  + Quyền con người cần quyền lực nhà nước để tổ chức, quản lý và duy trì trật tự xã hội, bảo vệ khỏi các hành vi xâm hại  + Quyền con người là công cụ để kiềm chế, kiểm soát sự lạm dụng quyền lực  - Là giá trị, tiêu chuẩn hay luật lệ được sự đồng thuận; quyền con người không được tạo ra một cách chủ quan, không thể bị từ chối, rút bỏ hoặc tuỳ tiện tước đoạt  ***1.2. Đặc trưng của quyền con người***  *1.2.1. Tính phổ biến và tính phụ thuộc*  - Tính phổ biến: Thuộc về tất cả mọi người, không phân biệt đối xử;  - Tính phụ thuộc: Phụ thuộc vào điều kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.  *1.2.2. Tính không thể chuyển nhượng*  - Thuộc sở hữu vốn có của con người  - Không tuỳ tiện tước bỏ, hạn chế  *1.2.3. Tính không thể phân chia*  - Các quyền con người có tầm quan trọng như nhau  - Tính thống nhất  *1.2.4. Tính liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau*  - Các quyền con người có tính tương tác, phụ thuộc lẫn nhau  - Bảo đảm đồng bộ tất cả các quyền con người | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp định hướng tự học):***  **Câu 1:** Quyền con người là gì? Có những quan điểm và cách tiếp cận nào về quyền con người? Mối quan hệ giữa quyền con người với dân chủ, nhà nước pháp quyền và một số lĩnh vực khác? Sự khác biệt giữa quyền con người và quyền công dân?  **Câu 2:** Quyền con người có thể bị giới hạn hoặc tạm đình chỉ hay không?  **Câu 3:** Nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị hiện nay như thế nào? Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào đối với nâng cao nhận thức về quyền con người?  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp (giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng)***  Giải quyết những câu hỏi cốt lõi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, yêu cầu đánh giá, gắn với nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (định hướng tự học và ôn tập):***  **Câu 1:** Phân tích đặc trưng về quyền con người. Chỉ ra những trường hợp hạn chế, tạm đình chỉ quyền con người?  **Câu 2:** Những thuận lợi và khó khăn trong nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/ địa phương/đơn vị?  **Câu 3:** Hãy đề xuất giải pháp nghiên cứu, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức quyền con người ở Việt Nam/địa phương/ đơn vị phù hợp với quan điểm của Đảng?  **Câu 4:** Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì trong nghiên cứu, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị phù hợp với quan điểm của Đảng? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:**  Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào đối với nâng cao nhận thức về quyền con người? | **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với nâng cao nhận thức về quyền con người**  ***2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người[[1]](#footnote-1)***  - Đối tượng cần tuyên truyền, giáo dục: mọi tầng lớp Nhân dân  - Nội dung cần tuyên truyền, giáo dục: quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người  - Mục đích: nâng cao nhận thức về quyền con người, quyền công dân  ***2.2. Nâng cao nhận thức về quyền con người là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị; các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị cần tích cực và chủ động thực hiện******[[2]](#footnote-2)***  - Trách nhiệm của Đảng;  - Trách nhiệm của Nhà nước;  - Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khác.  ***2.3. Chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ[[3]](#footnote-3)***  - Khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc [[4]](#footnote-4)  - Nghiên cứu đưa nội dung về quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thông giáo dục quốc dân. Xây dựng nội dung phù hợp với từng loại đối tượng trong xã hội.  ***2.4. Phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc về quyền con người ở Việt Nam[[5]](#footnote-5)***  - Phản bác, vạch trần các luận điệu chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người  - Phản bác các luận điệu phủ nhận thành tựu to lớn về bảo đảm quyền con người ở Việt Nam |
| **Câu hỏi cốt lõi 3:**  Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì trong thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương? | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam/địa phương**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện; chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức đối với quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Giải pháp chung  - Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người  + Đổi mới nội dung, phương pháp  + Đa dạng hóa các hình thức giáo dục, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số  + Nâng cao năng lực và phẩm chất của đội ngũ giáo viên, báo cáo viên  + Bảo đảm các điều kiện vật chất  + Coi trọng hợp tác quốc tế trên lĩnh vực giáo duc về quyền con người  + Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm nhằm thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Gương mẫu thực hiện các quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức quyền con người ở Việt Nam/địa phương  - Tổ chức thực hiện các giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng đối với nâng cao nhận thức quyền con người ở Việt Nam/địa phương  *-* Chủ động nhận diện và kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về quyền con người ở Việt Nam/địa phương |  |

**7. Yêu cầu với học viên** *(Nêu rõ các hoạt động người học phải thực hiện phù hợp với chuẩn đầu ra, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố).*

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp;

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận.

**II. Bài giảng/Chuyên đề 2**

**1. Tên chuyên đề: PHÁP LUẬT VÀ CƠ CHẾ QUỐC TẾ VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**2. Số tiết lên lớp:** 05 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

*\* Về kiến thức*: Khái niệm và đặc điểm của pháp luật quốc tế về quyền con người; mối quan hệ giữa pháp luật quốc gia và pháp luật quốc tế về quyền con người; nội dung quyền con người trong pháp luật quốc tế và cơ chế quốc tế về bảo vệ, thúc đẩy quyền con người; quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người*.*

*\* Về kỹ năng:* Kỹ năng nhận diện, phát hiện các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người và thực tiễn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ quốc gia.

*\* Về tư tưởng:* Nâng cao ý thức trách nhiệm trong tiếp thu những giá trị tiến bộ của pháp luật quốc tế để hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia – dân tộc trong ký kết và thực hiện pháp luật quốc tếvề quyền con người.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/**  **chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:***  Phân tích được những chuẩn mực về quyền con người trong pháp luật quốc tế; xác định được cơ chế quốc tế bảo vệ và thúc đẩy quyền con người; phân tích được mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người; quan điểm của Đảng về nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người*.* | - Phân tích được những tiêu chuẩn cơ bản về quyền con người trong pháp luật quốc tế và xác định được các cơ chế quốc tế bảo vệ, thúc đấy quyền con người.  - Phân tích được mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người  - Phân tích nghĩa vụ và trách nhiệm quốc gia trong việc thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người  - Nhận diện được những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương, đơn vị và đề xuất được giải pháp khắc phục | - Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp, viết thu hoạch. |
| ***- Về kỹ năng:***  Kỹ năng phân tích, đánh giá chuẩn mực quốc tế về quyền con người, tổ chức thực hiện, phát hiện những vấn đề từ thực tiễn thực hiện chuẩn mực quyền con người trong pháp luật quốc tế và quan điểm của Đảng về nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người, đồng thời, có thể đề xuất những giải pháp khoa học và khả thi để giải quyết. |
| ***- Về thái độ/Tư tưởng:***  Chủ động, tích cực trongtiếp thu những giá trị tiến bộ của pháp luật quốc tế để hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam về quyền con người và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người; ngăn ngừa hành vi vi phạm quyền con người trong hệ thống chính trị; thường xuyên, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về việc thực hiện các pháp luật quốc tế về quyền con người của Việt Nam. |

**5. Tài liệu học tập**

**5.1. Tài liệu phải đọc:**

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* (dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận chính trị, tr.65 - tr.117.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, tập 1, tr.39; 48-49; 110; 171; 201-202.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2023), *Các văn kiện quốc tế, khu vực về quyền con người - tuyển chọn*, Nxb Lý luận chính trị.

**5.2. Tài liệu nên đọc:**

1. Học viện chính trị Khu vực I (2021), *Nội luật hoá điều ước quốc tế về quyền con người ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Lý Luận chính trị.

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, PGS.TS Tường Duy Kiên, PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hải (2022), *Cơ chế quốc tế, khu vực và quốc gia về thúc đẩy và bảo vệ quyền con người*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2023), *Hiến pháp và luật về quyền con người của một số quốc gia trên thế giới - tuyển chọn, trích dẫn và bình luận,* Nxb Lý luận Chính trị.

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/**  **chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1:**  **Pháp luật quốc tế quy định về các chuẩn mực quyền con người và cơ chế thúc đẩy, bảo vệ các quyền đó như thế nào?** | **1. Pháp luật quốc tế về các chuẩn mực quyền con người và cơ chế thức đẩy, bảo vệ**  ***1.1. Khái quát pháp luật quốc tế về quyền con người***  *1.1.1 Khái niệm và đặc điểm của pháp luật quốc tế về quyền con người*  *1.1.2. Mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người*  - Pháp luật quốc tế về quyền con người tác động đến pháp luật quốc gia về quyền con người  - Pháp luật quốc gia về quyền con người tác động đến pháp luật quốc tế về quyền con người  - Pháp luật quốc gia về quyền con người và pháp luật quốc tế về quyền con người chuyển hoá qua lại  *1.1.3. Nghĩa vụ và trách nhiệm quốc gia trong việc thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người*  - Tôn trọng  - Bảo vệ  - Thực hiện  ***1.2. Nội dung các chuẩn mực quốc tế về quyền con người***  *1.2.1. Các quyền dân sự, chính trị*  - Đặc điểm nhóm quyền  - Yêu cầu bảo đảm  *1.2.2. Các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa*  - Đặc điểm nhóm quyền  - Yêu cầu bảo đảm  *1.2.3. Quyền của các nhóm dễ bị tổn thương*  - Đặc điểm nhóm quyền  - Yêu cầu bảo đảm  ***1.3. Cơ chế quốc tế bảo vệ và thúc đẩy quyền con người***  *1.3.1. Cơ chế của Liên hợp quốc về bảo vệ quyền con người*  - Cơ chế dựa theo Hiến chương Liên hợp quốc  - Cơ chế dựa trên công ước  *1.3.2. Cơ chế khu vực bảo vệ và thúc đẩy quyền con người*  - Châu Âu  - Châu Mỹ  - Châu Phi  *1.3.3. Cơ chế quốc gia*  - Các biện pháp lập pháp, hành pháp, tư pháp  - Cơ quan nhân quyền quốc gia | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp (định hướng tự học):***  **Câu 1:** Khái niệm và đặc điểm của pháp luật quốc tế về quyền con người. Pháp luật quốc tế quy định các chuẩn mực về quyền con người như thế nào?  **Câu 2:** Pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người có mối quan hệ như thế nào?  **Câu 3:** Có các cơ chế quốc tế bảo đảm quyền con người nào?  **Câu 4:** Nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia và thực trạng thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam?  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp (giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng)***  Giải quyết những câu hỏi cốt lõi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, yêu cầu đánh giá, gắn với nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (định hướng tự học và ôn tập):***  **Câu 1:** Phân tích nội dung các chuẩn mực quốc tế về quyền con người?  **Câu 2:** Phân tích nghĩa vụ và trách nhiệm quốc gia trong việc thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người.  **Câu 3:** Phân tích cơ chế quốc tế thức đẩy, bảo vệ quyền con người?  **Câu 4:** Chỉ ra những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị và đề xuất giải pháp khắc phục?  **Câu 5:** Nhiệm vụ củacán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương hiện nay? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:**  **Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào về nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người?** | **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nghĩa vụ, trách nhiệm của quốc gia trong thực hiện pháp luật** **quốc tế về quyền con người**  ***2.1. Tôn trọng, thực hiện pháp luật*** ***quốc tế về quyền con người[[6]](#footnote-6)***  - Không vi phạm các quy định của pháp luật quốc tế về quyền con người  - Nội luật hóa điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã tham gia[[7]](#footnote-7)  - Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân[[8]](#footnote-8)  ***-*** Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền con người, đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của nước ta và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia[[9]](#footnote-9)  ***2.2. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và pháp luật quốc tế[[10]](#footnote-10)***  *-* Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trong quá trình ký kết và tham gia các điều ước quốc tế  - Không vi phạm các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và pháp luật quốc tế trong quá trình thực hiện  - Bảo đảm tốt các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các cá nhân, tổ chức Việt Nam  **-** Giữ vững độc lập, chủ quyền và đảm bảo an ninh quốc gia là nguyên tắc quan trọng hàng đầu  ***2.3. Chủ động, tích cực tham gia xây dựng và tận dụng hiệu quả các quy tắc, luật lệ quốc tế[[11]](#footnote-11)***  - Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức Việt Nam để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế, định hình trật tự pháp lý quốc tế[[12]](#footnote-12)  - Tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế[[13]](#footnote-13)  - Xây dựng chiến lược tăng cường sự hiện diện của các chuyên gia Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế[[14]](#footnote-14)  ***2.4. Kiên quyết, thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch trong tham gia, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế về quyền con người[[15]](#footnote-15)***  - Nhận diện các quan điểm sai trái  - Các phương tiện thông tin đại chúng cần tích cực tham gia đấu tranh chống các hoạt động phá hoại tư tưởng trên lĩnh vực quyền con người, hạn chế những sơ hở dễ bị lợi dụng xuyên tạc[[16]](#footnote-16). |
| **Câu hỏi cốt lõi 3:**  **Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì để góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương?** | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý để góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện; chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong thực hiện pháp luật*** ***quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật*** ***quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Tuyên truyền, phổ biến nội dung pháp luật quốc tế về quyền con người  - Tích cực nội luật hoá các điều ướcquốc tế về quyền con người  - Đảm bảo các điều kiện về bộ máy, vật chất để thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người  **-** Xây dựng cơ chế thúc đẩy sự tham gia và hiện diện của chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các thiết chế pháp luật quốc tế  - Hoàn thiện cơ chế pháp lý về bảo hộ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài  - Thường xuyên sơ, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người nhằm phát hiện bất cập và kiến xử lý  - Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tham gia ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người  - Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật*** ***quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  *- Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng*  + Gương mẫu thực hiện và tổ chức thực hiện các quan điểm của Đảngvề thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người  + Chủ động nhận diện và kiên quyết, thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch trong thực hiện pháp luật quốc tế về quyền con người  *-Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật* *quốc tế về quyền con người ở Việt Nam/địa phương* |  |

**7. Yêu cầu với học viên** *(Nêu rõ các hoạt động người học phải thực hiện phù hợp với chuẩn đầu ra, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố).*

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp;

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận.

**III. Bài giảng/Chuyên đề 3**

**1. Tên chuyên đề: QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**2. Số tiết lên lớp:** 5 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

*\* Về kiến thức****:*** Cơ sở hình thành**,** quá trình nhận thức và nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt nam về quyền con người và định hướng thực hiện

*\* Về kỹ năng:* Phân tích, đánh giá, vận dụng nội dung các quan điểm của Đảng; phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn về nhận thức và định hướng thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/ địa phương/đơn vị.

*\* Về thái độ/tư tưởng:*Tích cực, chủ động tổ chức thực hiện và bảo vệ quan điểm của Đảng về quyền con người trong thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về quyền con người trên thực tế.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:***  Phân tíchđược quá trình nhận thức, cơ sở hình thành; nội dung quan điểm của Đảng về quyền con người và định hướng thực hiện. | - Phân tích quá trình nhận thức, cơ sở hình thành; nội dung các quan điểm của Đảng về quyền con người và định hướng thực hiện.  - Đánh giá, chỉ ra những hạn chế trong thể chế hoá và thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người.  *-* Đề xuất được các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người. | *-* Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp nhóm |
| ***- Về kỹ năng:***  Phân tích, đánh giá, vận dụng được quan điểm của Đảng, phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn về quyền con người ở Việt Nam/ địa phương/đơn vị; có thể lập luận phản bác lại các quan điểm sai trái về QCN, dựa trên các quan điểm của Đảng. |
| ***- Về thái độ/Tư tưởng:***  Thể hiện được thái độ. tích cực, chủ động bảo vệ, vận dung quan điểm của Đảng về quyền con người trong thực hiện nhiệm vụ; kiên quyết đấu tranh phản bác các biểu hiện lệch lạc trong nhận thức, thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/ đơn vị. |

**5. Tài liệu học tập** *(Phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung bài giảng/chuyên đề và ghi rõ chương/mục/trang cần đọc)*

**5.1. Tài liệu phải đọc** *(tối đa 03 tài liệu):*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* *(dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)*, Nxb Lý luận chính trị, tr.118 - tr.168.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tập1, tr.148-149; 172-177.

3. Bộ Ngoại giao (2018), *Bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam*, Nxb Hà Nội.

**5.2. Tài liệu nên đọc**

1. Hồ Chí Minh:Toàn tập (2011), Nxb Chính trị quốc gia, tập 4, tr.64, 65, 175, 534.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia; tr.76; 124; 237

3. Ban chỉ đạo Nhân quyền của Chính phủ, Văn phòng Thường trực (2012), *Tài liệu tổng kết Chỉ thị 12 của Ban Bí thư TW Đảng về “Vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta”,* Nxb. Chính trị - Hành chính.

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/ chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1:**  Quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người như thế nào? | **1. Quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người**  ***1.1. Thời kỳ trước đổi mới***  - Vấn đề quyền con người được thể hiện ở việc tố cáo tội ác vi phạm quyền con người của thực dân Pháp  - Quyền con người là mục tiêu, nhiệm vụ xuyên suốt, là ngọn cờ tập hợp lực lượng giải phóng dân tộc  - Quyền con người là mục tiêu của chính quyền sau khi giành được độc lập  ***1.2. Thời kỳ từ khi đổi mới (1986) đến nay***  - Khái niệm quyền con người chính thức được ghi nhận  - Đã hình thành hệ thống quan điểm cơ bản của Đảng định hướng cho hoạt động của hệ thống chính trị trên lĩnh vựcquyền con người  - Các định hướng cụ thể trong tôn trọng, bảo vệ, thúc đẩy quyền con người được hoàn thiện qua các văn kiện của Đảng:  + Hoàn thiện pháp luật về quyền con người  + Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN nhằm thể chế hóa và thực hiện có hiệu quả quyền con người  + Trách nhiệm quốc gia trong thực hiện cam kết quốc tế về quyền con người  + Bảo đảm các điều kiện về kinh tế, văn hóa, xã hội thực hiện quyền con người | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp:***  **Câu 1:** Nhận thức về quyền con người của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ trước và sau đổi mới được thể hiện như thế nào?  **Câu 2:** Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về QCN được hình thành dựa trên cơ sở nào  **Câu 3:** Nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về QCN ở Việt Nam hiện nay là gì?  **Câu 4:** Nêu định hướng thực hiện các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về QCN  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp (giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng)***  Giải quyết những câu hỏi cốt lõi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, yêu cầu đánh giá, gắn với nội dung các quan điểm của ĐCSVN.  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (định hướng tự học và ôn tập):***  **Câu 1:** Xác định những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở địa phương đồng chí công tác.  **Câu 2:** Xác định các định hướng và đề xuẩt giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở địa phương đồng chí công tác.  **Câu 3:** Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở địa phương/đơn vị? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:**  Nội dung quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người và định hướng thực hiện? | **2***.* **Nội dung quan điểm của Đảng về quyền con người và định hướng thực hiện**  ***2.1. Nội dung quan điểm của Đảng về quyền con người***  *- Quyền con người là giá trị chung của nhân loại[[17]](#footnote-17)*  + Khẳng định nguồn gốc của quyền con người, tất cả các quốc gia, dân tộc không phân biệt chế độ chính trị, trình độ phát triển kinh tế, xã hội văn hóa đều có nghĩa vụ bảo vệ và phát triển  + Quyền con người là thành quả đấu tranh của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức, của loài người[[18]](#footnote-18)  + Kế thừa, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, tiếp thu những tinh hoa, văn hoá nhân loại xây dựng xã hội dân chủ, văn minh  *- Trong xã hội có phân chia giai cấp đối kháng, khái niệm quyền con người mang tính giai cấp sâu sắc*[[19]](#footnote-19)  + Tính giai cấp của khái niệm quyền con người  + Tránh khuynh hướng tuyệt đối hoá tính giai cấp trong giải quyết những vấn đề quyền con người  ***-. Quyền con người gắn với độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia***  + Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia-dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân[[20]](#footnote-20).  + ﻿Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa[[21]](#footnote-21)  + Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân[[22]](#footnote-22).  *- Quyền con người luôn luôn gắn liền với lịch sử, truyền thống và phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế văn hóa của đất nước[[23]](#footnote-23)*  + Không thể áp đặt, sao chép máy móc các tiêu chuẩn, mô thức của nước này vào nước khác[[24]](#footnote-24)  + Xây dựng pháp luật về quyền con người phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”[[25]](#footnote-25)  *- Quyền con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển xã hội, là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa*[[26]](#footnote-26)  + Con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển[[27]](#footnote-27)  + Giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, bất công[[28]](#footnote-28)  + Bảo đảm cho mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân[[29]](#footnote-29)  *- Quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật* [[30]](#footnote-30)  ***+*** Công tác xây dựng pháp luật phải phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân[[31]](#footnote-31)  ***+*** Thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm[[32]](#footnote-32)  *- Quyền của mỗi cá nhân không tách rời nghĩa vụ và trách nhiệm*[[33]](#footnote-33)  + Quyền dân chủ, tự do của mỗi cá nhân không tách rời nghĩa vụ và trách nhiệm công dân. Dân chủ phải đi đôi với kỷ cương, pháp luật[[34]](#footnote-34)  + Bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được[[35]](#footnote-35)  ***2.2. Nội dung định hướng thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người***  - Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục trong nhân dân về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người[[36]](#footnote-36).  - Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền con người phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta và các tiêu chuẩn QCN được thừa nhận rộng rãi.[[37]](#footnote-37)  - Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào công tác bảo vệ, đấu tranh về nhân quyền  - Đổi mới kinh tế - xã hội, phát huy dân chủ XHCN nhằm mục tiêu vì con người |
| **Câu hỏi cốt lõi số 3:**  Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì để thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/địa phương? | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/địa phương**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện; chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/ địa phương***  - Quán triệt, phổ biến nội dung các quan điểm của Đảng về bảo đảm quyền con người  - Thể chế hoá kịp thời các quan điểm của Đảng về bảo đảm quyền con người và tổ chức thực hiện trên thực tế.  - Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân  - Phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội  - Tăng cường hội nhập quốc tế nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nước, các tổ chức quốc tế, nhân dân thế giới và cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài  - Đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về quyền con người.  - Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm nhằm góp phần tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng về quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Gương mẫu thực hiện và tổ chức thực hiện các quan điểm của Đảng về bảo đảm quyền con người  - Chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện và kiên quyết, thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, cố tình xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng về bảo đảm quyền con người |

**7. Yêu cầu với học viên**

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp;

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận.

**II. Bài giảng/Chuyên đề 4**

**1. Tên chuyên đề: PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ QUYỀN CON NGƯỜI**

**2. Số tiết lên lớp:** 05 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

*\* Về kiến thức:* Khái niệm pháp luật Việt Nam về quyền con người, nội dung các nhóm quyền con người theo pháp luật Việt Nam; quan điểm của Đảng về hoàn thiện pháp luật về quyền con người và phương hướng thực hiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam hiện nay

*\* Về kỹ năng:* Phân tích, đánh giá, phát hiện những hạn chế, bất cập trong hoàn thiện pháp luật và thực hiện pháp luật về quyền con người, từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền con người trong thực tiễn.

*\* Về tư tưởng:* Củng cố niềm tin, thái độ của người học vào pháp luật về quyền con người. Từ đó tích cực trong thực hiện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/**  **chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:***  Phân tích được khái niệm pháp luật Việt Nam về quyền con người; Nhận diện và hiểu đúng nội dung các nguyên tắc hiến định về quyền con người; phân tích được nội dung các nhóm quyền con người theo pháp luật Việt Nam. | - Phân tích các nguyên tắc hiến định về quyền con người, nội dung các nhóm quyền con người theo pháp luật Việt Nam  - Chỉ ra được những điểm hoàn thiện, bất cập của pháp luật hiện hành về quyền con người cũng như trong thực tiễn thực hiện ở địa phương/đơn vị  - Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền con người phù hợp với quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam | *-* Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp nhóm |
| ***- Về kỹ năng:***  Tổ chức thực hiện; phân tích, đánh giá, phát hiện những vấn đề thực tiễn trong ban hành, thực hiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị, đồng thời có thể đề xuất các giải pháp khoa học, khả thi để giải quyết |
| ***- Về thái độ/Tư tưởng:***  Tin tưởng và kiên định với quan điểm của Đảng về hoàn thiện pháp luật về quyền con người; chủ động, tích cực góp phần hoàn thiện và tổ chức thực hiện pháp luật về quyền con người ở Việt Namn/địa phương/đơn vị  Thường xuyên, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện pháp luật về quyền con người |

**5. Tài liệu học tập** *(Phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung bài giảng/chuyên đề và ghi rõ chương/mục/trang cần đọc)*

**5.1. Tài liệu phải đọc** *(tối đa 03 tài liệu)*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* *(dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)*, Nxb Lý luận chính trị, tr.169 - tr.217.

2. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, tập 1, tr.177-tr.230, tr.288-289.

**5.2 Tài liệu nên đọc**

1. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.*

2. Bộ Chính trị (2024), *Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền, lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.*

3. Bộ Ngoại giao, *Báo cáo Quốc gia về thực hiện Quyền con người ở Việt Nam theo cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV*.

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/**  **chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1:**  Nội dung các nhóm quyền con người theo pháp luật Việt Nam? | **1. Nội dung các nhóm quyền con người theo pháp luật Việt Nam**  ***1.1. Khái quát pháp luật Việt Nam về quyền con người***  *1.1.1. Hệ thống pháp luật Việt Nam về quyền con người*  *1.1.2. Các nguyên tắc hiến định về quyền con người trong pháp luật Việt Nam:*  - Quyền con người được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm  - Xác định nghĩa vụ nhà nước với quyền con người  - Nguyên tắc hạn chế quyền con người  - Bảo vệ Hiến pháp  - Kiểm soát quyền lực nhà nước  ***1.2. Nhóm quyền dân sự, chính trị***  - Các quyền dân sự, chính trị theo pháp luật Việt Nam  - Quá trình phát triển nội dung, tiêu chuẩn các quyềndân sự, chính trịtheo pháp luật Việt Nam  ***1.3. Nhóm quyền kinh tế, xã hội, văn hóa***  - Các quyền kinh tế, xã hội, văn hóatheo pháp luật Việt Nam  *-* Quá trình phát triển nội dung, tiêu chuẩn các quyềnkinh tế, xã hội, văn hóatheo pháp luật Việt Nam  ***1.4. Pháp luật Việt Nam về quyền của nhóm dễ bị tổn thương***  *1.4.1. Các nhóm dễ bị tổn thương theo theo pháp luật Việt Nam*  - Phụ nữ  - Trẻ em  - Người khuyết tật  - Người cao tuổi  *-* Các nhóm dễ bị tổn thương khác  *1.4.2. Nội dung quyền của các nhóm dễ bị thổn thương theo pháp luật Việt Nam*  - Quyền của phụ nữ  - Quyền của trẻ em  - Quyền của người khuyết tật  - Quyền của người cao tuổi  - Quyền của các nhóm dễ bị tổn thương khác. | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp (định hướng tự học):***  ***Câu hỏi trước giờ lên lớp:***  **Câu 1:** Phân tích được khái niệm pháp luật Việt Nam về quyền con người.  **Câu 2:** Phân tích các nguyên tắc hiến định về quyền con người trong pháp luật Việt Nam; nội dung các quyền dân sự, chính trị; các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa; các quyền của nhóm dễ bị tổn thương.  **Câu 3:** Phân tích những điểm mới về quyền con người trong Hiến pháp năm 2013 so với Hiến pháp năm 1992?  **Câu 4:** Xác định các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền con người  **Câu 5:** Những bất cập/hạn chế của pháp luật Việt Nam về QCN ở Việt Nam hiện nay?  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp (giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng)***  Giải quyết những câu hỏi cốt lõi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, yêu cầu đánh giá, gắn với nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (KT đánh giá)***  **Câu 1:** Phân tích các nguyên tắc hiến định về quyền con người trong Hiến pháp năm 2013  **Câu 2:** Chỉ ra những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa; quyền của nhóm xã hội dễ bị tổn thương ở Việt Nam/địa phương?  **Câu 3:** Đề xuất giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về hoàn thiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam?  **Câu 4:** Xác định những nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền con người? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:**  Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào trong hoàn thiện pháp luật về quyền con người? | **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hoàn thiện pháp luật về quyền con người**  ***2.1. Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân[[38]](#footnote-38)***  - Mọi chính sách của nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân[[39]](#footnote-39)  - Phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân[[40]](#footnote-40)  ***2.2. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp năm 2013[[41]](#footnote-41)***  - Các cơ quan nhà nước ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quyền con người có nội dung phù hợp với Hiến pháp năm 2013  - Bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân cần cụ thể  - Việc đàm phán, quyết định tham gia, ký kết các ĐƯQT về quyền con người không vi phạm Hiến pháp năm 2013  ***2.3. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền con người phù hợp với những điều ước quốc tế và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia[[42]](#footnote-42)***  - Thường xuyên rà soát, nội luật hóa đảm bảo hệ thống pháp luật về quyền con người tiệm cận chuẩn mực, thông lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước[[43]](#footnote-43)  - Xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức[[44]](#footnote-44).  ***2.4. Hoàn thiện pháp luật về quyền con người đảm bảo tính khả thi[[45]](#footnote-45).***  - Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”;  - Tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại[[46]](#footnote-46)trong hoàn thiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam |
| **Câu hỏi cốt lõi 3:**  Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền con người theo quan điểm của Đảng Cộng sản? | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền con người theo quan điểm của Đảng Cộng sản.**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện; chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong thực hiện quan điểm của Đảng Cộng sản đối với hoàn thiện pháp luật về quyền con người***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền con người theo quan điểm của Đảng Cộng sản***  - Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng KHCN vào hoạt động xây dựng pháp luật về quyền con người  - Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng pháp luật về quyền con người  - Thu hút sự tham gia của các chủ thể trong xã hội trong xây dựng pháp luật về quyền con người  - Kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật về quyền con người  - Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động xây dựng pháp luật  - Đầu tư nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật về quyền con người  - Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ của cán bộ, lãnh đạo quản lý phù hợp với vị trí việc làm góp phần hoàn thiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam.***  *- Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng về hoàn thiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam.*  + Gương mẫu thực hiện và tổ chức thực hiện các quan điểm của Đảng về hoàn thiện pháp luật về quyền con người;  + Chủ động nhận diện, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về hoàn thiện pháp luật về quyền con người.  *- Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện các giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền con người* |  |

**7. Yêu cầu với học viên** *(Nêu rõ các hoạt động người học phải thực hiện phù hợp với chuẩn đầu ra, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố).*

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận

**V. Bài giảng/Chuyên đề 5**

**1. Tên chuyên đề: CƠ CHẾ BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM**

**2. Số tiết lên lớp:** 05 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

*\* Về kiến thức*: Khái niệm, đặc điểm và vai trò, các bộ phận của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam; quan điểm của Đảng về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người

*\* Về kỹ năng*: Phân tích, đánh giá, phát hiện những vấn đề thực tiễn nảy sinh và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả của cơ chế bảo vệ, bảo đảm quyền con người ở Việt Nam theo quan điểm của Đảng.

*\* Về tư tưởng*: Củng cố niềm tin của người học vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cơ chế bảo đảm quyền con người. Từ đó, có ý thức chủ động, tự giác thực hiện và tích cực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng vấn đề quyền con người chống phá Đảng, Nhà nước.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/**  **chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:***  Phân tích được khái niệm, đặc điểm và vai trò, bộ phận của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam; phân tích được những phương thức bảo đảm quyền con người tương ứng với vị trí, vai trò, chức năng của từng thiết chế. Phân tích được quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người. | - Xác định đúng các bộ phận trong cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam  - Hiểu, phân tích được phương thức bảo vệ, bảo đảm quyền con người gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong hệ thống chính trị  - Phân tích quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người.  - Đánh giá được thực trạng cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/ địa phương;  - Kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con ở Việt Nam/địa phương trên cơ sở quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. | - Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp, viết thu hoạch;  - Tiểu luận có đánh giá của Hội đồng. |
| ***- Về kỹ năng:***  Có thể phân tích, đánh giá, tổ chức thực hiện, phát hiện những vấn đề thực tiễn của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương. |
| ***- Về thái độ/Tư tưởng:***  Tin tưởng và kiên định với quan điểm của Đảng về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam; chủ động nâng cao năng lực, trách nhiệm và đạo đức trong bảo đảm quyền con người; thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm xuyên tạc, phủ nhận những thành công của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/ địa phương |

**5. Tài liệu học tập** *(Phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung bài giảng/chuyên đề và ghi rõ chương/mục/trang cần đọc)*

**5.1. Tài liệu phải đọc** *(tối đa 03 tài liệu)*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* *(dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)*, Nxb Lý luận chính trị, tr.218 - tr.267.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 175-178.

3. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2023), *Cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

**5.2. Tài liệu nên đọc**

1. Đặng Dũng Chí (2013), *Xây dựng và hoàn thiện các thiết chế bảo đảm quyền con người ở việt nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 19.

2. GS.TS Tạ Ngọc Tấn (2017), *Thành tựu nhân quyền Việt Nam 70 năm qua*, Nxb. Lý luận chính trị.

3. Tường Duy Kiên - Nguyễn Thị Thanh Hải, (2022), *Cơ chế quốc tế, khu vực và quốc gia về thúc đẩy bảo vệ quyền con người*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/**  **chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1**  Cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam bao gồm những bộ phận nào? | **1. Các bộ phận của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam**  ***1.1. Thể chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam***  - Nhóm quy định mang tính nguyên tắc trong bảo đảm quyền con người  - Nhóm quy định về thiết chế, vị trí, cơ cấu tổ chức của các thiết chế  - Nhóm quy định về nội dung các quyền  - Nhóm quy định về phương thức tác động của các thiết chế  ***1.2. Các thiết chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam***  *1.2.1. Đảng Cộng sản Việt Nam*  *1.2.2. Thiết chế nhà nước*  - Quốc Hội  - Chủ tịch nước  - Chính phủ  - Tòa án Nhân dân  - Viện kiểm sát nhân dân  - Chính quyền địa phương  *1.2.3. Thiết chế xã hội (theo giáo trình)*  - Các tổ chức chính trị xã hội  - Các tổ chức xã hội  *1.2.4. Thiết chế truyền thông, báo chí*  ***1.3. Các phương thức bảo đảm quyền con người của các thiết chế ở Việt Nam***  *1.3.1. Phương thức bảo đảm quyền con người của Đảng Cộng sản Việt Nam*  - Ban hành NQ, quy định về QCN  - Lãnh đạo xây dựng pháp luật về QCN nhằm thể chế hóa các quy định về quyền con người  - Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về QCN  *1.3.2. Phương thức bảo đảm quyền con người của Nhà nước Việt Nam*  - Thông qua lập pháp  - Thông qua hành pháp  - Thông qua tư pháp  - Kiểm soát quyền lực NN  *1.3.3. Phương thức bảo đảm quyền con người của thiết chế xã hội*  - Đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Xây dựng chính quyền nhà nước bảo vệ, bảo đảm quyền con người  - Thông qua hoạt động giám sát.  - Thông qua hoạt động phản biện xã hội.  *1.3.4. Phương thức bảo đảm quyền con người của thiết chế truyền thông, báo chí*  - Là diễn đàn để trực tiếp thực hiện QCN  - Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và những thành quả trong bảo đảm quyền con người  - Phản ánh những biểu hiện vi phạm; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về quyền con người. | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp (định hướng tự học):***  **Câu 1:** Cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam là gì? Cơ chế này có đặc điểm và vai trò như thế nào?  **Câu 2:** Thể chế, thiết chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam?  **Câu 3**: Phương thức bảo vệ, bảo đảm quyền con người ở Việt Nam hiện nay? Những bất cập trong qua trình thực hiện ở địa phương/ngành và giải pháp hoàn thiện?  **Câu 4:** Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào về hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/chính quyền địa phương.  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp (giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng)***  Giải quyết những câu hỏi cốt lõi gắn với nội dung các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (định hướng tự học và ôn tập):***  **Câu 1:** Những bất cập trong tổ chức bộ máy và phương thức bảo đảm quyền con người của các thiết chế nhà nước/chính quyền địa phương ở Việt Nam?  **Câu 2:** Những bất cập trong tổ chức bộ máy và phương thức bảo đảm quyền con người của thiết chế xã hội ở Việt Nam/ địa phương?  **Câu 3:** Những ưu điểm, hạn chế trong bảo đảm quyền con người của thiết chế truyền thông báo chí ở Việt Nam/ địa phương?  **Câu 4:** Đề xuất giải pháp hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam phù hợp với quan điểm của Đảng về quyền con người?  **Câu 5:** Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:** Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người? | **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người**  ***2.1. Mọi chủ trương, đường lối của Ðảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích và hạnh phúc của Nhân dân[[47]](#footnote-47)***  - Lấy nhân dân làm trung tâm[[48]](#footnote-48)  - Thực hiện cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng[[49]](#footnote-49).  ***2.2. Quyền con người được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật[[50]](#footnote-50)***  - Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ quan điểm, chủ trương của Ðảng và quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân[[51]](#footnote-51)  - Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân[[52]](#footnote-52)  ***2.3. Đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu bảo vệ, bảo đảm quyền con người[[53]](#footnote-53)***  - Đối mới phương thức lãnh đạo của Đảng[[54]](#footnote-54) đáp ứng yêu cầu bảo vệ, bảo đảm quyền con người trong tình hình mới  - Xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu bảo vệ, bảo đảm quyền con người  - Đổi mới các thiết chế xã hội theo hướng thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân[[55]](#footnote-55)  **2.4. Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại[[56]](#footnote-56) đáp ứng yêu cầu bảo đảm quyền con người**  - Báo chí phải nắm vững và tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bám sát nhiệm vụ công tác tư tưởng[[57]](#footnote-57)  - Bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc[[58]](#footnote-58).  - Phát triển hiệu quả, lành mạnh hệ thống báo chí, xuất bản, in, phát thanh, truyền hình, đặc biệt là mảng nội dung số đáp ứng yêu cầu xây dựng, bảo vệ đất nước và nhu cầu của người dân[[59]](#footnote-59). |
| **Câu hỏi cốt lõi 3:**  Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì trong nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương? | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương?**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện; chỉ ra ưu điểm, hạn chế của cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong bảo đảm quyền con người  - Nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước trong bảo đảm quyền con người  - Nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong bảo đảm quyền con người  - Nhiệm vụ, giải pháp về phát huy vai trò của truyền thông báo chí trong bảo đảm quyền con người.  - Nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong bảo đảm quyền con người.  - Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm góp phần thực nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  *- Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng*  + Gương mẫu thực hiện và tổ chức thực hiện các quan điểm của Đảng về nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị  + Chủ động nhận diện và kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương  *- Nhiệm vụ tổ chức thực hiện các giải pháp thực hiện quan điểm của Đảng nhằm nâng cao hiệu quả cơ chế bảo đảm quyền con người ở Việt Nam/địa phương/đơn vị* |  |

**7. Yêu cầu với học viên** *(Nêu rõ các hoạt động người học phải thực hiện phù hợp với chuẩn đầu ra, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố).*

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận

**VI. Bài giảng/Chuyên đề 6**

**1. Tên chuyên đề: ĐỐI THOẠI VÀ ĐẤU TRANH TRÊN LĨNH VỰC QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**2. Số tiết lên lớp:** 05 tiết

**3. Mục tiêu:** Bài giảng/chuyên đề này sẽ trang bị/cung cấp cho học viên:

\* *Về kiến thức*: Khái niệm, đặc điểm của đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người; các phương thức và cơ sở chính trị, pháp lý của đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

\* *Về kỹ năng*: Phân tích, lựa chọn phương thức đối thoại, đấu tranh phù hợp. Đồng thời đánh giá thực trạng, nhận diện được những bất cập và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở địa phương/đơn vị.

\* *Về tư tưởng*: Nâng cao ý thức trách nhiệm và tích cực, chủ động đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở địa phương/đơn vị.

**4. Chuẩn đầu ra và đánh giá người học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra (Sau khi kết thúc bài giảng/**  **chuyên đề này, học viên có thể đạt được)** | **Đánh giá người học** | |
| **Yêu cầu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** |
| ***- Về kiến thức:***  Phân tích được khái niệm, đặc điểm của đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người. Phân tích được các phương thức và cơ sở chính trị, pháp lý của đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam hiện nay; | - Vận dụng các phương thức đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người phù hợp với thực tiễn ở địa phương/đơn vị  - Nhận diện được những quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về quyền con người để lựa chọn phương thức đối thoại, đấu tranh phù hợp.  - Phát hiện được những hạn chế, khó khăn trong đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở địa phương/đơn vị và có thể đề xuất giải pháp phù hợp với quan điểm của Đảng, mang tính khả thi để giải quyết | - Thi kết thúc học phần qua hình thức tự luận, vấn đáp, viết thu hoạch. |
| ***- Về kỹ năng:***  Phân tích, đánh giá, quyết định, triển khai các phương thức đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người phù hợp; phát hiện những vấn đề thực tiễn trong quá trình đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người và đề xuất những giải pháp khoa học và khả thi để giải quyết. |
| ***- Về tư tưởng***  Kiên định, tin tưởng vào quan điểm của Đảng về đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người đồng thời tích cực đổi mới phương thức đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người; chủ động nhận diện các thủ đoạn và thường xuyên, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về quyền con người. |

**5. Tài liệu học tập** *(Phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung bài giảng/chuyên đề và ghi rõ chương/mục/trang cần đọc)*

**5.1. Tài liệu phải đọc** *(tối đa 03 tài liệu)*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người* (*dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)*, Nxb Lý luận chính trị, tr.267 - tr.316.

2.Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 117, 174-176 và 280

3. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.

**5.2. Tài liệu nên đọc:**

1. Bộ Ngoại giao (2018), *Sách trắng về Nhân quyền: “Bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền ở Việt Nam*”, Nxb. Hà Nội.

2. Vũ Văn Hiển, (2020), Một số luận cứ phản bác quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đại hội XIII của Đảng, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật.

3. Bộ Ngoại giao, *Báo cáo Quốc gia về thực hiện Quyền con người ở Việt Nam theo cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ III, IV.*

**6. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi cốt lõi bài giảng/**  **chuyên đề phải giải quyết** | **Nội dung** | **Câu hỏi đánh giá quá trình** |
| **Câu hỏi cốt lõi 1:**  Đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người được thực hiện dựa trên những phương thức và yêu cầu nào? | **1. Phương thức và yêu cầu của đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người**  **1.1. Phương thức đối thoại trên lĩnh vực quyền con người**  *1.1.1 Phương thức đối thoại với các cá nhân, tổ chức trong nước*  - Đối thoại thông qua hình thức “dân bàn” để thực hiện dân chủ ở cơ sở  - Đối thoại thông qua tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, giải quyết khiếu nại  - Đối thoại thông qua hòa giải  - Đối thoại tại các hội nghị diễn đàn khác  *1.1.2. Phương thức đối thoại với các tổ chức, cá nhân nước ngoài và Chính phủ một số nước*  - Đối thoại đa phương  - Đối thoại song phương  **1.2. Phương thức đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người**  - Sử dụng linh hoạt các phương thức về chính trị, tư tưởng, pháp lý  - Đối thoại về quyền con người  - Phê phán, phản bác, tuyên bố công khai  - Truy cứu trách nhiệm pháp lý  - Các phương thức khác  **1.3 Yêu cầu đối với đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người**  ***1.3.1. Đảm bảo thực hiện trên cơ sở chính trị, pháp lý ở Việt Nam***  - Cơ sở chính trị:Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của các cấp uỷ Đảng  - Cơ sở pháp lý: Hiến pháp, các Bộ luật, luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác do Nhà nước Việt Nam ban hành; Các điều ước quốc tế, tập quán quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã ký kết, tham gia và chấp nhận.  ***1.3.2.*** ***Bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích của Nhà nước, xã hội***  - Bảo đảm quyền cá nhân  - Giải quyết tốt mối quan hệ giữa quyền của cá nhân với lợi ích của Nhà nước, xã hội  ***1.3.3. Đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực QCN phải phù hợp đối tượng, điều kiện, hoàn cảnh***  ***-*** Xem xét, phân biệt từng loại đối tượng khác nhau với những hoạt động khác nhau  ***-*** Sử dụng phương thức, nguồn lực phù hợp  ***1.3.4. Góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về QCN***  - Tuyên truyền, phổ biến các quan điểm của Đảng về QCN  - Làm thất bại âm mưu, thủ đoạn lợi dụng quyền con người để chống phá Đảng, Nhà nước. | ***Câu hỏi trước giờ lên lớp:***  **Câu 1:**Thế nào là đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người? Phân biệt đối thoại, đấu tranh?  **Câu 2:** Đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người được thực hiện bằng phương thức nào?  **Câu 3:** Cơ sở chính trị, pháp lý để tiến hành đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam hiện nay?  ***Câu hỏi trong giờ lên lớp*** (Giảng viên chủ động trong kế hoạch bài giảng dựa trên câu hỏi cốt lõi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam)  ***Câu hỏi sau giờ lên lớp (định hướng tự học và ôn tập):***  **Câu 1**: Chỉ ra những bất cập trong đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người tại địa phương, cơ quan, đơn vị và nguyên nhân của những bất cập đó?  **Câu 2:** Kinh nghiệm khắc phục những khó khăn khi thực hiện đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người tại địa phương?  **Câu 3:** Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương? |
| **Câu hỏi cốt lõi 2:**  **Đảng Cộng sản Việt Nam có quan điểm như thế nào về nâng cao hiệu quả dối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người?** | **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nâng cao hiệu quả đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người**  ***2.1. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội[[60]](#footnote-60)***  - Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng[[61]](#footnote-61)  -Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đấu tranh kiên quyết với những biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức[[62]](#footnote-62)  ***2.2. Xác lập mối quan hệ qua lại giữa đối thoại với đấu tranh một cách phù hợp[[63]](#footnote-63)***  - Tăng cường đối thoại, tổ chức tốt các hoạt động thông tin, truyên truyền đối ngoại[[64]](#footnote-64)  - Đồng thời kiên quyết bảo vệ quan điểm, lập trường, lợi ích quốc gia - dân tộc của VN, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả và kịp thời các hoạt động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam[[65]](#footnote-65)  - Yêu cầu đối với các cấp ủy Đảng và chính quyền phải thường xuyên đối thoại[[66]](#footnote-66) và kiên quyết đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người[[67]](#footnote-67)  ***2.3. Tích cực, chủ động, mềm dẻo, linh hoạt, nhân văn trong đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người***  - Sẵn sàng đối thoại về vấn đề nhân quyền[[68]](#footnote-68) đồng thời chủ động theo dõi, phân tích những âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch để chủ động, kịp thời đấu tranh[[69]](#footnote-69)  - Đối với một số vụ việc cụ thể cần phải có đối sách mềm dẻo, linh hoạt, nhân văn trên cơ sở không phương hại đến an ninh và chủ quyền[[70]](#footnote-70)  ***2.4. Tăng cường bảo vệ, bảo đảm quyền con người trong thực tế nhằm nâng cao hiệu quả đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người***  - Đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, không ngừng cải thiện đời sống nhân dân và các quyền của công dân[[71]](#footnote-71)  - Phát hiện và khắc phục kịp thời thiếu sót, khuyết điểm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện các quyền con người[[72]](#footnote-72)  ***2.5. Kiên quyết làm thất bại các âm mưu, hành động xuyên tạc và lợi dụng các vấn đề về quyền con người hòng can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh và ổn định chính trị của Việt Nam[[73]](#footnote-73)***  - Đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị[[74]](#footnote-74)  - Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân[[75]](#footnote-75) |
| **Câu hỏi cốt lõi 3:**  **Cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiệm vụ gì để góp phần nâng cao hiệu quả đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương?** | **3. Nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý để góp phần thực hiện hiệu quả đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương**  ***3.1. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện đối thoại và đấu tranh và chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  - Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện  - Ưu điểm và nguyên nhân  - Hạn chế và nguyên nhân  ***3.2. Xác đinh nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương hiện nay***  - Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người  - Hoàn thiện pháp luật, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội  - Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục về quyền con người và những thành tựu trong bảo đảm quyền con người  - Đa dạng hoá các phương thức đối thoại, đấu tranh  - Nâng cao chất lượng nguồn lực con người và đảm bảo vật chất cho đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người  - Các nhiệm vụ, giải pháp khác  ***3.3. Xác định nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm nhằm nâng cao hiệu quả đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương***  *- Nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng về đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người*  + Kiên định, gương mẫu thực hiện quan điểm của Đảng về đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người  + Chủ động theo dõi, dự báo âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên lĩnh vực quyền con người để đưa ra giải pháp đối thoại và đấu tranh phù hợp  *- Nhiệm vụ trong thực hiện các giải pháp đối thoại, đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam/địa phương* |

**7. Yêu cầu với học viên** *(Nêu rõ các hoạt động người học phải thực hiện phù hợp với chuẩn đầu ra, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và yêu cầu đánh giá của bài giảng đã tuyên bố).*

- Chuẩn bị nội dung thảo luận: Nội dung thảo luận phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của chuyên đề; gắn với những vấn đề mà học viên nêu trong sản phẩm tự học hoặc nảy sinh trong quá trình tổ chức giảng dạy chuyên đề;

- Chuẩn bị nội dung tự học;

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi trước, sau giờ lên lớp

- Đọc tài liệu theo hướng dẫn;

- Tập trung nghe giảng, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi, tham gia đối thoại, đóng góp ý kiến, thảo luận

1. Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày* 9/11/2022 *về* *Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”;* Ban Bí thư Trung ương Đảng (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW *ngày 20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới;* Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025* về *Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-1)
2. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW *ngày 20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-2)
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 136; Ban Bí thư Trung ương Đảng (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW *ngày 20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-3)
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 116 [↑](#footnote-ref-4)
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 156; Ban Bí thư Trung ương Đảng (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW *ngày 20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới;* Bộ Chính trị (2018), *Nghị quyết 35- NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-5)
6. Ban Bí thư (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-6)
7. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-7)
8. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-8)
9. Ban Bí thư (2010), *Chỉ thị số* 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-9)
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.110; Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-10)
11. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-11)
12. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-12)
13. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-13)
14. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-14)
15. Ban Bí thư (2010), Chỉ thị số 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-15)
16. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-16)
17. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-17)
18. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-18)
19. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-19)
20. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-20)
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.117 [↑](#footnote-ref-21)
22. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-22)
23. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-23)
24. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-24)
25. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-25)
26. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-26)
27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.47 [↑](#footnote-ref-27)
28. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-28)
29. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-29)
30. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-30)
31. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-31)
32. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-32)
33. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-33)
34. Ban Chỉ đạo về nhân quyền của Chính phủ, Văn phòng Thường trực: *Tài liệu tổng kết Chỉ thị 12 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta"*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2012, tr.13 [↑](#footnote-ref-34)
35. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-35)
36. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-36)
37. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-37)
38. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1; Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-38)
39. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-39)
40. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-40)
41. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*; Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-41)
42. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-42)
43. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-43)
44. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-44)
45. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-45)
46. Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới* [↑](#footnote-ref-46)
47. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-47)
48. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.99 [↑](#footnote-ref-48)
49. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.173 [↑](#footnote-ref-49)
50. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-50)
51. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-51)
52. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-52)
53. Bộ Chính trị (2025), *Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025 Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị* [↑](#footnote-ref-53)
54. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-54)
55. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.43 [↑](#footnote-ref-55)
56. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.146 [↑](#footnote-ref-56)
57. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2007), *Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới* [↑](#footnote-ref-57)
58. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 2, tr.482 [↑](#footnote-ref-58)
59. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 2, tr.142 [↑](#footnote-ref-59)
60. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 15 [↑](#footnote-ref-60)
61. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 74 [↑](#footnote-ref-61)
62. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới* [↑](#footnote-ref-62)
63. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-63)
64. Ban Bí thư (2010), Chỉ thị số 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-64)
65. Kết luận của Ban Bí thư khoá XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 44-CT/TW về công tác nhân quyền trong tình hình mới  [↑](#footnote-ref-65)
66. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.160 [↑](#footnote-ref-66)
67. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.154 [↑](#footnote-ref-67)
68. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.113 [↑](#footnote-ref-68)
69. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-69)
70. Ban Bí thư (2010), Chỉ thị số 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-70)
71. Ban Bí thư (1992), *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12/7/1992 về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta* [↑](#footnote-ref-71)
72. Ban Bí thư (2010), Chỉ thị số 44-CT/TW ngày *20/7/2010 về công tác nhân quyền trong tình hình mới* [↑](#footnote-ref-72)
73. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 113 [↑](#footnote-ref-73)
74. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr.49 [↑](#footnote-ref-74)
75. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tập 1, tr. 75 [↑](#footnote-ref-75)